

Handwritten signature

R[®] PRESCRIPTION DRUG

Sulfar

topical powder



COMPOSITION

- Sulfanilamide.....2.4 g
- Excipients: Magnesium carbonatesqf 8 g

INDICATIONS

Treatment of wounds, burns, furuncle infections.

DOSAGE AND ADMINISTRATION

Clean the wound (with boiled water, hydrogen peroxide or dilute solution of Gynofar) before applying the powder.

CONTRAINDICATIONS

- Hypersensitivity to any of the components of drug.
- In case of skin rashes.
- Do not apply to large wound or severe skin damage.

PRECAUTIONS: None.

INTERACTIONS: There have been no report.

USE IN PREGNANCY AND LACTATION: None.

EFFECTS ON ABILITY TO DRIVE OR OPERATE MACHINERY

None.

ADVERSE REACTIONS

- * Contact your physician if you experience any adverse reactions while using this medicine.

OVERDOSAGE: None.

PHARMACODYNAMICS

- Sulfanilamide has a similar structure to p-aminobenzoic acid. It interferes with the synthesis of nucleic acids in sensitive micro-organisms by blocking the conversion of p-aminobenzoic acid to the coenzyme dihydrofolic acid, a reduced form of folic acid.
- Sulfanilamide has a wide spectrum of antimicrobial activity against gram-positive bacteria (Streptococcus, Pneumococcus), Gram-negative bacteria, and some other bacteria.

PHARMACOKINETICS

Sulfanilamide is not significantly absorbed through the skin or mucous membrane when applied topically.

KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN

READ THE LEAFLET CAREFULLY BEFORE USE

FOR MORE INFORMATION, CONSULT YOUR PHYSICIAN.

SPECIFICATION: Manufacturer's.

SHELF-LIFE: 36 months from date of manufacturing.

PRESENTATION: Box of 1 bottle of 8 g.

STORAGE

- Do not store over 30°C.
- Replace cap tightly immediately after use.
- To be used within 2 months after first opening.

PHARMEDIC JSC: 367 Nguyen Trai Street, District 1, Ho Chi Minh City, Vietnam.
Manufactured by PHARMEDIC in compliance with GMP - WHO norms
1/57 Nguyen Van Qua Street, District 12, Ho Chi Minh City, Vietnam.

R[®] THUỐC BÁN THEO ĐƠN

Sulfar

thuốc bột dùng ngoài



CÔNG THỨC

- Sulfanilamid2.4 g
- Tá dược: Magnesi carbonatvừa đủ 8 g

CHỈ ĐỊNH

Trị nhiễm trùng các vết thương, vết bỏng, mụn lờ.

CÁCH DÙNG VÀ LIỀU DÙNG

Rửa sạch vết thương (bằng nước chín, nước oxy già hay dung dịch Gynofar loãng) trước khi rắc bột.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

- Dị ứng với bất cứ thành phần nào của thuốc.
- Trường hợp bệnh da dị ứng.
- Không dùng cho các vết thương rộng hay trên da bị tổn thương nặng.

LƯU Ý - THẬN TRỌNG: Không có.

TƯƠNG TÁC THUỐC: Chưa thấy báo cáo.

PHỤ NỮ MANG THAI VÀ PHỤ NỮ CHO CON BÚ: Không có.

TÁC ĐỘNG CỦA THUỐC KHI LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC

Không có.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN

- * Thông báo cho Bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

QUÁ LIỀU VÀ XỬ TRÍ: Không có.

DƯỢC LỰC HỌC

- Sulfanilamid có cấu trúc tương tự p-aminobenzoic và cản trở tổng hợp acid nucleic ở các vi khuẩn nhạy cảm do phong bế sự biến đổi p-aminobenzoic thành coenzym acid dihydrofolic, giảm tạo thành acid folic.
- Sulfanilamid có phổ kháng khuẩn rộng chống vi khuẩn Gram dương (Streptococcus, Pneumococcus) và vi khuẩn Gram âm và một số vi khuẩn khác.

DƯỢC ĐỘNG HỌC

Sulfanilamid được hấp thu không đáng kể qua da, niêm mạc khi dùng tại chỗ.

ĐỂ XA TẮM TAY CỦA TRẺ EM.

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.

NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN, XIN HỎI Ý KIẾN BÁC SĨ.

HẠN DÙNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

TIÊU CHUẨN: TCCS.

TRÌNH BÀY: Hộp 1 lọ 8 g thuốc bột dùng ngoài.

BẢO QUẢN

- Ở nhiệt độ không quá 30°C.
- Đậy nắp kín ngay sau khi dùng.
- Chỉ sử dụng trong 2 tháng sau khi mở nắp.

CTCP DPOL PHARMEDIC: 367 Nguyễn Trãi, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam.
Sản xuất tại nhà máy GMP - WHO: 1/57 Nguyễn Văn Quà, Q.12, TP.HCM, Việt Nam.